

Cạnh tranh Mỹ - Trung Quốc trong lĩnh vực công nghệ cao và tác động đến khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

PHAN THỊ HẢI YẾN*

Trong những năm trở lại đây, Mỹ và Trung Quốc là 2 quốc gia thường xuyên xảy ra những cuộc xung đột. Một trong những xung đột hàng đầu giữa Mỹ và Trung Quốc là cuộc cạnh tranh chiến lược về công nghệ cao. Bởi, chính phủ 2 nước từ lâu nhận ra rằng, đổi mới và làm chủ công nghệ đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển đổi quyền lực và chính trị quốc tế, nắm ưu thế dẫn đầu trong sân khấu chính trị thế giới. Bài viết đề cập đến cạnh tranh Mỹ - Trung Quốc trong lĩnh vực công nghệ từ năm 2017 đến nay để hiểu rõ hơn nguyên nhân xung đột, vai trò của công nghệ và tác động của cuộc cạnh tranh này đến khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

CẠNH TRANH CÔNG NGHỆ MỸ - TRUNG QUỐC TỪ NĂM 2017 ĐẾN NAY

Cạnh tranh về công nghệ giữa Mỹ - Trung Quốc đã có từ lâu, nhưng thực sự chỉ nổi lên kể từ khi Tổng thống Donald Trump lên nắm chính quyền từ tháng 01/2017. Đến nay, cả hai đều không giấu ý định của mình. Mỹ công khai xem Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh chiến lược và thực hiện các hành động hạn chế quyền lực của quốc gia này. Trong Chiến lược an ninh quốc gia năm 2017, Mỹ coi năng lực công nghệ của Trung Quốc là mối đe dọa sức mạnh kinh tế và quân sự của Mỹ, đặc biệt là Kế hoạch MC 2025 [1]. Mỹ cáo buộc Trung Quốc ép buộc các công ty nước ngoài tham gia liên doanh với các công ty Trung Quốc truy cập và cho phép sử dụng, cải tiến, sao chép hoặc đánh cắp công nghệ của họ [10]. Từ góc độ này, các lệnh cấm công nghệ cao do Mỹ và một số nước phương Tây áp đặt đối với Trung Quốc được thực hiện. Cuối năm 2017, Tổng thống Mỹ đã 4 lần chặn các nỗ lực đầu tư của các thực thể Trung Quốc theo lời khuyên từ Ủy ban Đầu tư nước ngoài Mỹ (CFIUS). Một trong số đó là Mỹ đã chặn một khoản đầu tư vào chất bán dẫn liên quan đến Canyon Bridge Capital Partners - một tập đoàn của Trung Quốc, khi họ tìm cách mua lại Lattice Semiconductor có trụ sở tại Oregon. Mục đích của các việc ngăn chặn các thương vụ đầu tư này là không cho các công ty Trung Quốc sao chép hay đánh cắp các ý tưởng và công nghệ Mỹ, vì các công ty này có thể thâm tóm các công ty Mỹ, rồi đưa tài sản trí tuệ từ các

công ty này về Trung Quốc hoặc có thể đưa nhân viên Trung Quốc sang đào tạo. Năm 2018, Tổng thống Donald Trump ký ban hành Đạo luật Hiện đại hóa việc phê duyệt các rủi ro trong đầu tư nước ngoài (FIRRMA), trao thêm quyền cho CFIUS. Cùng năm đó, Mỹ ra lệnh cấm các công ty Mỹ bán linh kiện và công nghệ cho Tập đoàn ZTE của Trung Quốc. Năm 2019, Tổng thống Donald Trump ký sắc lệnh nhằm ngăn các thiết bị của Tập đoàn Huawei thâm nhập hệ thống viễn thông của Mỹ và sau đó, đưa Tập đoàn này vào danh sách cấm nhập khẩu các linh kiện từ Mỹ nếu không có giấy phép. Năm 2020, chính sách của chính quyền Tổng thống Donald Trump là chuyển một phần công đoạn sản xuất ra khỏi Trung Quốc. Hãng chip Intel chi tới 100 tỷ USD cho khu phức hợp sản xuất chip lớn nhất thế giới tại Ohio nhằm khôi phục vị thế thống trị của Intel trên thị trường chip. Để tăng cường hoạt động sản xuất bán dẫn tại Mỹ, chính quyền Mỹ thúc giục Quốc hội thông qua gói trợ cấp 52 tỷ USD cho ngành bán dẫn và 45 tỷ USD củng cố chuỗi cung ứng cho các sản phẩm công nghệ cao và mới được ban hành luật bởi Tổng thống Jose Biden [7]. Hiện nay, Mỹ đang mở rộng các biện

* Khoa Quan hệ quốc tế, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh

pháp trừng phạt về công nghệ hướng thẳng đến Trung Quốc. Hầu hết tất cả các thiết bị có thể chế tạo chip 10nm trở xuống đều đã bị cấm bán cho SMIC - đơn vị sản xuất vật liệu bán dẫn lớn nhất của Trung Quốc. Ngoài ra, Mỹ cũng cấm các nhà máy chế tạo khác do hãng sản xuất chip theo hợp đồng đang hoạt động ở Trung Quốc điều hành. Mỹ hy vọng sẽ giải quyết được tình trạng mất cân bằng về mặt cấu trúc với Trung Quốc.

Ở chiều hướng ngược lại, Trung Quốc tỏ ra quyết đoán hơn trong chính sách của mình thông qua các hoạt động chỉ đạo về công nghệ. Theo South China Morning Post, Trung Quốc đã công bố chính sách khuyến khích lớn, được gọi là Thông tư số 8, để thúc đẩy ngành công nghiệp bán dẫn trong nước vào năm 2020. Chính sách này khuyến khích các quỹ tư nhân hợp tác với các trường đại học để mở rộng nguồn nhân tài. Ngay cả những công ty internet cũng đang tăng gấp đôi số chip AI được thiết kế để hỗ trợ mảng kinh doanh đám mây độc quyền của họ. Alibaba và Tencent, 2 công ty internet hàng đầu Trung Quốc đã thành lập các đơn vị thiết kế chip nội bộ [5]. Năm 2020, các nhà khoa học Trung Quốc công bố đã thử nghiệm thành công “internet lượng tử”. Công nghệ này được cho sẽ thay đổi cơ bản ngành công nghệ thông tin, trong đó có hoạt động tình báo và định vị toàn cầu [2]. Huawei Technologies, gã khổng lồ viễn thông Trung Quốc chịu lệnh trừng phạt nghiêm ngặt của Mỹ, đang xem xét kế hoạch đổi mới trong đóng gói chip, công nghệ liên quan đến chiplet, nhằm giải quyết vấn đề tìm nguồn cung ứng chip. Trung Quốc đã bắt đầu trưng cầu quan điểm về tiêu chuẩn chiplet của riêng mình, với nội dung do Liên minh Công nghệ Kết nối Máy tính Trung Quốc (CCITA) và Bộ Công nghiệp và Công nghệ Thông tin Trung Quốc soạn thảo [5]. Điều này cho thấy, chất bán dẫn đã trở thành một ví dụ điển hình cho việc Trung Quốc tìm kiếm sự độc lập về công nghệ.

Nhìn rộng ra, cạnh tranh trong lĩnh vực công nghệ cao giữa 2 cường quốc

báo hiệu cho một sự khởi đầu của kỷ nguyên đối đầu toàn diện, bao gồm: các chiến lược đối ngoại, chiến lược phát triển của quốc gia trong dài hạn. Cạnh tranh Mỹ - Trung trong lĩnh vực công nghệ cao không thể phát triển theo chiều hướng 2 bên “cùng thắng”, mà phản ánh một thực tế khốc liệt hơn rất nhiều, đó là quyết định đến “thắng - thua”. Khi đó, hoặc là Trung Quốc phải chấp nhận một trật tự mà Mỹ là siêu cường duy nhất, với sứ mệnh dẫn dắt và điều tiết dòng chảy thương mại toàn cầu, đồng thời tuân theo các chuẩn tắc và thông lệ quốc tế; hoặc là Mỹ phải chấp nhận Trung Quốc với một vị thế mới và phải từ bỏ ảnh hưởng ở khu vực phía Tây Thái Bình Dương. Vì vậy, cuộc cạnh tranh này không đơn thuần chỉ là cuộc xung đột kinh tế, mà trở nên phức tạp, khó lường và ảnh hưởng mạnh mẽ đến cục diện trong quan hệ quốc tế.

NGUYÊN NHÂN CẠNH TRANH CÔNG NGHỆ MỸ - TRUNG QUỐC

Thứ nhất, sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc đem đến nguy cơ đe dọa vị trí siêu cường số một của Mỹ trên bàn cờ chính trị thế giới. Điều này thể hiện rất rõ trong công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc sau 40 năm đã có những bước tiến nhảy vọt: Năm 2010, Trung Quốc trở thành nền kinh tế thứ 2 thế giới và được dự báo sẽ vượt Mỹ vào năm 2030; Khoa học, công nghệ của Trung Quốc cũng tiến bộ nhanh nhất trên toàn thế giới [4]. Kể từ khi Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình lên nắm quyền, cùng với sự hậu thuẫn bởi tiềm lực kinh tế mạnh, Trung Quốc đã chuyển từ sách lược “giấu mình chờ thời” sang “nỗ lực đạt được thành tựu” [11], với tham vọng trở thành cường quốc công nghệ hàng đầu thế giới. Sự trỗi dậy của Trung Quốc đã khiến các nhà cầm quyền của Mỹ bị đe dọa và bằng cách nào đó, Mỹ luôn cố gắng tạo ra những sức ép, trấn áp, ngăn chặn sự lớn mạnh thông qua nhiều cách khác nhau, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ cao.

Thứ hai, việc chú trọng vào đổi mới công nghệ sẽ xây dựng một quốc gia hiện đại và chiếm ưu thế trong trật tự thế giới là trọng tâm trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Dựa vào cảm hứng từ lịch sử thế giới hiện đại, tầm nhìn của Trung Quốc sẽ trở thành một liên kết cao cấp trong phân công lao động quốc tế và quan hệ sản xuất quốc tế. Đây chính là mối đe dọa thực sự đối với vị thế dẫn đầu về công nghệ của Mỹ. Với hệ quả rất có thể xảy ra trong tương lai, Trung Quốc thực sự trở thành quốc gia phát triển nhanh nhất thế giới, đã thúc đẩy Mỹ mặc nhiên coi Kế hoạch Made in China 2025 (MC25)¹ là một biểu tượng tham

¹ Được ban hành vào năm 2015, Made in China 2025 là kế hoạch 10 năm của Chính phủ Trung Quốc nhằm cập nhật nền tảng sản xuất của Trung Quốc bằng cách phát triển nhanh chóng 10 ngành công nghệ cao. Đứng đầu trong số này là ô tô điện và các phương tiện sử dụng năng lượng mới khác, công nghệ thông tin và viễn thông thế hệ tiếp theo, công nghệ rô bốt và trí tuệ nhân tạo tiên tiến. Mục tiêu cụ thể: đến năm 2025, Trung Quốc đạt mục tiêu đạt được 70% khả năng tự cung tự cấp trong các ngành công nghệ cao và vào năm 2049 - kỷ niệm 100 năm thành lập Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa - nước này tìm kiếm vị trí thống lĩnh trên thị trường toàn cầu.

vọng bá quyền của nước này và tạo ra sự kình địch trong lĩnh vực công nghệ cao giữa 2 quốc gia. Như vậy, Trung Quốc đã công khai các mục tiêu vươn lên toàn cầu về khoa học - công nghệ, trực tiếp tạo ra thách thức đối với Mỹ.

Thứ ba, Trung Quốc và Mỹ có sự khác biệt về mô hình và ý thức hệ. Điều này cũng khiến cạnh tranh công nghệ tiếp tục gia tăng. Trung Quốc đang sử dụng các biện pháp hỗ trợ “phi thị trường”, gia tăng tập quyền về chính trị và gia tăng ảnh hưởng ra bên ngoài thông qua hợp tác kinh tế quốc tế. Vì vậy, mô hình phát triển công nghệ của Trung Quốc ngày càng hấp dẫn đối với các nước đang phát triển càng khiến cho mô hình của Mỹ trở nên kém hấp dẫn. Điều này, một lần nữa buộc Mỹ phải phản ứng lại với sự phát triển mô hình kinh tế của Trung Quốc. Một mô hình mà Chính phủ Mỹ coi như sự đe dọa đối với hệ thống thị trường tự do.

Điều Mỹ lo ngại là một khi ưu thế vượt trội trong lĩnh vực công nghệ cao vào tay Trung Quốc, thì ưu thế vượt trội về quân sự cũng mất đi. Các công nghệ robot, AI có thể tạo ra những loại vũ khí tự động, các cỗ máy trinh sát có khả năng tự chiến đấu vượt trội. Trong bối cảnh đó, Mỹ đã có những động thái tấn công để bảo vệ ngành công nghệ cao của nước này như là điều tất yếu [8]. Điều này, đối với Trung Quốc là không thể chấp nhận được. Vì vậy, cuộc xung đột này sẽ không thể kết thúc trong một sớm một chiều.

Như vậy, có thể xem công nghệ cao chính là lĩnh vực cạnh tranh trung tâm giữa Mỹ và Trung Quốc trong nửa đầu thế kỷ XXI. Từ cạnh tranh công nghệ cao đã tạo ra sự xung đột trong quan điểm chính trị.

KHU VỰC ẨM ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CẠNH TRANH TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ

Ẩm Độ Dương - Thái Bình Dương nằm trong khu vực ngày càng hỗn loạn về địa chính trị. Mặc dù là một trong những khu vực kinh tế sôi động nhất, nhưng nó đang ngày càng chứng kiến nhiều hơn sự ngờ vực, ganh đua và bất an. Đây là hệ quả của sự thay đổi cán cân quyền lực trong khu vực bởi cuộc cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc trong địa hạt công nghệ. Nó đặt ra những thách thức mới cho các quốc gia, cũng như công ty công nghệ toàn cầu.

Về chính trị, Mỹ và Trung Quốc là 2 quốc gia hàng đầu thế giới. Thế giới cũng sẽ phải đối mặt với những thách thức về ngăn chặn hiệu quả các nguy cơ phá vỡ cân bằng quyền lực, cũng như trật tự quốc tế dựa trên quy tắc tồn tại lâu nay trong quan hệ quốc tế nếu cuộc chiến leo thang. Ngoài ra, nó có thể dẫn đến nguy cơ các quốc gia kém phát triển và đang phát triển phụ thuộc nhiều hơn vào các quốc gia “thống trị” về công nghệ cao do khoảng cách về khoa học - công nghệ ngày càng gia tăng. Do đó, điều quan trọng là đảm bảo rằng, không có quyền lực nào có thể đạt được năng lực cưỡng chế do lợi thế công nghệ mang lại. Điều này đặc biệt đúng ở khu vực Ẩm Độ Dương -

Thái Bình Dương, nơi đang chứng kiến việc sử dụng công nghệ để thâm nhập xã hội và việc một số quốc gia sử dụng công nghệ cho các mục đích chính trị và chiến lược, bao gồm cả việc sử dụng áp lực chính trị để xác định các lựa chọn công nghệ có thể có hậu quả lâu dài mang tính chiến lược đối với toàn bộ khu vực. Một ví dụ là công nghệ viễn thông 5G mà Trung Quốc đang gây áp lực buộc các nước khác phải chấp nhận, điều này có khả năng mang lại cho Trung Quốc một năng lực như vậy. Điều này trở nên đặc biệt có vấn đề khi nó không phải là một chức năng của cạnh tranh thị trường hợp pháp và năng lực công nghệ, mà là kết quả của ý định rõ ràng của Chính phủ Trung Quốc trong việc sử dụng công nghệ như một nguồn sức mạnh kinh tế và chiến lược của họ. Tuy nhiên, chống lại những nỗ lực như vậy không phải là dễ dàng, đặc biệt là đối với các nước nhỏ hơn có thể không chịu được chi phí của sự cạnh tranh như vậy. Xu hướng tập hợp lực lượng để gia tăng ảnh hưởng có thể là một giải pháp hữu hiệu. Ví dụ như các quốc gia tầm trung, các nước vừa và nhỏ có xu hướng gia tăng hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau về công nghệ để hạn chế những tác động tiêu cực từ sức ép phải “chọn bên” gây ra, như Hiệp định kỹ thuật số Australia - Singapore và Singapore - New Zealand [6]. Có thể thấy, vấn đề chính trị này càng trở nên trầm trọng hơn do các yếu tố công nghệ, bao gồm tính sẵn có không đồng đều và khả năng sử dụng sai công nghệ, cũng có thể gây ra những tác động đối với sự ổn định chiến lược trong khu vực. Bên cạnh đó, sự xuất hiện của một Chính quyền Mỹ theo chủ nghĩa biệt lập và mang tính giao dịch hơn, điều này đã làm giảm sự ủng hộ mạnh mẽ, nhất là từ các nước đang phát triển đang rất cần vốn và công nghệ. Từ đó, dẫn đến sự thay đổi các tính toán chính sách đối ngoại của các cường quốc tầm trung và mới nổi trong khu vực khi các chính quyền ngày càng có xu hướng coi trọng các cơ chế khu vực hơn.

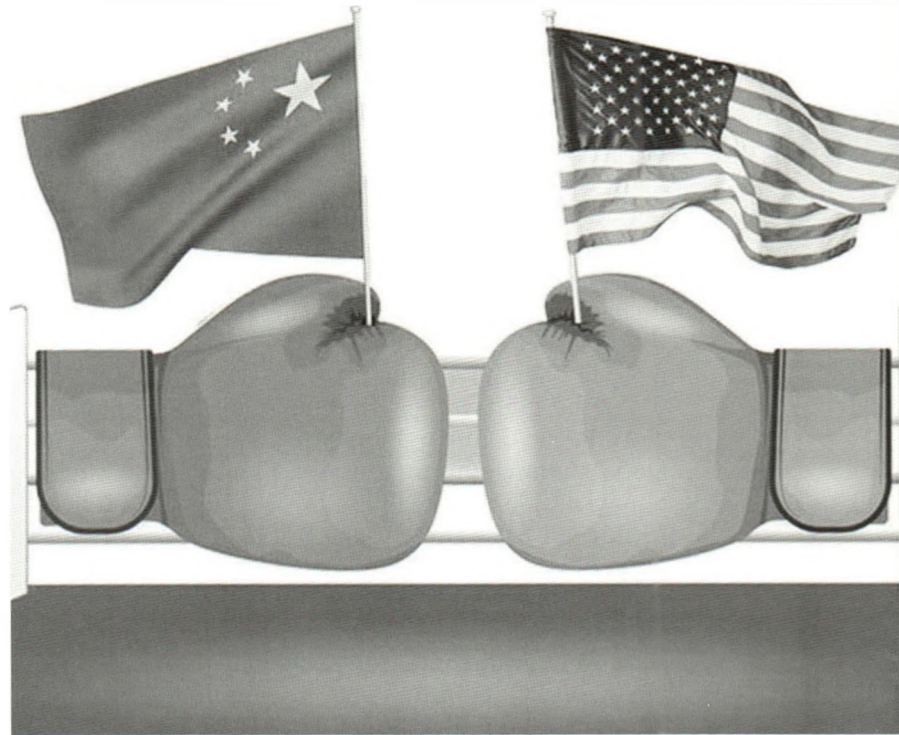
Hơn nữa, sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc và những bất ổn chiến lược trong khu vực đã thúc đẩy các quốc gia cùng chí hướng, như: Úc và Ấn Độ xích lại gần nhau để giúp hình thành một Ẩm Độ Dương - Thái Bình Dương ổn định, an ninh và thịnh vượng hơn. Do vậy, hợp tác trong lĩnh vực công nghệ cao có thể phát

triển nhanh chóng trong bối cảnh song phương, cũng có khả năng mở rộng sang các nước có cùng chí hướng và có năng lực trong khu vực, chẳng hạn như: Nhật Bản, Indonesia, Hàn Quốc, Singapore và các nước khác.

Thêm vào đó, các thể chế đa phương đang tỏ ra kém cỏi trong việc xử lý các vấn đề an ninh trong lĩnh vực phát triển nhanh chóng này, đặc biệt là trong việc thắt chặt các quy tắc, quy định hiện hành và trong việc phát triển các quy định mới. Sự bế tắc trong tiến trình đa phương cũng tạo cơ hội cho các cường quốc Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, như: Australia, Ấn Độ và các đối tác khác đi đầu trong việc bắt đầu các cuộc đối thoại nhằm xây dựng các chuẩn mực về hành vi có trách nhiệm, các tiêu chuẩn và hướng dẫn, cũng như các biện pháp xây dựng lòng tin và minh bạch.

Về quân sự - an ninh, cuộc chiến tranh trên lĩnh vực công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ cao sẽ làm tăng nguy cơ xuất hiện các cuộc chạy đua vũ khí thế hệ mới. Nếu Mỹ và Trung Quốc tiếp tục chạy đua nghiên cứu và phát triển công nghệ cao của riêng mình, một cuộc xung đột toàn cầu về các tiêu chuẩn cạnh tranh được cho là điều khó có thể tránh khỏi. Ngoài ra, cũng có không ít quan ngại về mối đe dọa đến an ninh quốc tế và nguy cơ về một cuộc cách mạng thứ ba trong phát triển vũ khí sử dụng công nghệ cao, sau thuốc súng và bom nguyên tử. Bên cạnh đó, các thể chế và hiệp ước về giải quyết các vấn đề quốc tế trong thế kỷ XX là kiểm soát vũ khí và không phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt chưa đề cập đến vấn đề công nghệ AI [9]. Một thách thức không nhỏ nữa là cuộc cạnh tranh này có thể trở thành nguy cơ thế giới đứt gãy cả về quân sự và thách thức vấn đề an ninh mạng. Khi cả 2 nước có thể khởi động một cuộc chạy đua vũ trang mới dưới danh nghĩa “bảo vệ an ninh quốc gia”, qua đó gia tăng bất ổn chiến lược toàn cầu. Một thế giới siêu kết nối có thể dẫn tới sự chia rẽ, ly khai, bất ổn xã hội. Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ thay đổi tính chất các mối đe dọa an ninh, dịch chuyển quyền lực từ chủ thể nhà nước sang phi nhà nước, đồng thời ảnh hưởng đến quy mô, cũng như đặc điểm của các cuộc xung đột.

Về kinh tế - thương mại - đầu tư, một bức tranh được cho là khá tiêu cực khi cạnh tranh ngày một gia tăng sẽ



dẫn đến không chỉ đứt gãy nguồn cung ứng toàn cầu, mà còn làm chia cắt nền kinh tế toàn cầu, các luồng vận chuyển hàng hóa, thương mại dịch vụ, vốn, công nghệ... Nhiều khả năng Mỹ và Trung Quốc sẽ giảm dần sự phụ thuộc lẫn nhau trong các chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng công nghệ trên toàn cầu. Nhìn về dài hạn, các chuyên gia cũng nhận định có thể xuất hiện các mô hình quản trị công nghệ khác nhau trên thế giới, có thể cạnh tranh lẫn nhau về tiêu chuẩn và loại hình công nghệ [12], với sự ảnh hưởng của Trung Quốc và Mỹ, hay Nga và Liên minh châu Âu (EU), Úc, Ấn Độ... Việc Mỹ và Trung Quốc đưa ra các lệnh trừng phạt đối với các doanh nghiệp, tập đoàn liên quan đến công nghệ cao nhằm hạn chế, loại bỏ các đối thủ, cũng như làm chậm quá trình phát triển công nghệ cao sẽ có những tác động đến các hoạt động kinh tế, thương mại toàn cầu nói chung và quan hệ kinh tế, thương mại song phương giữa Mỹ và Trung Quốc với các quốc gia khác nói riêng.

Về nghiên cứu - phát triển, Mỹ và Trung Quốc có khả năng sẽ chạy đua bằng nhiều biện pháp, thậm chí mạnh mẽ hơn trong nghiên cứu và phát triển công nghệ cao. Ví dụ như chính phủ sẽ hỗ trợ nhiều hơn về chính sách và tài chính, cũng như ban hành các luật, quy định nghiêm ngặt hơn đối với việc tham gia đầu tư, hợp tác phát triển về công nghệ cao của chính phủ 2 nước. Từ ý tưởng như trên, các quốc gia trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương cũng có thể kết nối, nghiên cứu và phát triển công nghệ cho riêng mình để giảm thiểu các tác động nghiêm trọng từ cuộc cạnh tranh này. Hơn nữa, việc tham gia tích cực vào các diễn đàn xây dựng tiêu chuẩn là cần thiết. *Một là*, sẽ thiết lập tiêu chuẩn kỹ thuật bao trùm; *Hai là*, nó cho phép chia sẻ kiến thức về việc tạo ra hệ sinh thái chính sách cho

phép triển khai và phát triển công nghệ. Việc này cũng mang lại sự gắn kết hơn nữa cho mối quan hệ đối tác khu vực trong lĩnh vực này. Do vậy, các quốc gia trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nên xây dựng mối quan hệ hợp tác phát triển công nghệ để các quốc gia độc tài không thống trị họ và sử dụng chúng như một nguồn quyền lực đối với các quốc gia khác. Hơn nữa, vấn đề quản lý một số lĩnh vực công nghệ nhất định và việc triển khai nó để những công nghệ đó không làm hỏng hoặc hạn chế quyền và cơ hội phát triển của tất cả các quốc gia. Vì vậy, liên minh công nghệ là điều quan trọng trong lúc này đối với khu vực.

Về hệ giá trị, việc áp dụng, phát triển công nghệ cao của các doanh nghiệp, tập đoàn của Mỹ và Trung Quốc nhằm cạnh tranh, đối phó lẫn nhau sẽ dẫn đến những tác động lớn, thậm chí là xung đột về hệ giá trị đối với Mỹ, Trung Quốc nói chung, người dân sử dụng ở Mỹ và Trung Quốc nói riêng, mà còn đối với các quốc gia và người dân trên thế giới. Các nền tảng vươn tới toàn cầu và công nghệ cao có thể bị ép buộc hoặc đã được địa phương hóa cho phù hợp với từng khu vực, lãnh thổ, có thể là phương tiện để tăng cường sự đối nghịch về ý thức hệ, tiêu chuẩn về dân chủ, tự do ngôn luận, kích động bạo lực... phục vụ việc can thiệp

vào các vấn đề chính trị trong nước của quốc gia khác, như: can thiệp sâu hơn vào các cuộc bầu cử, gây ảnh hưởng đến tình hình chính trị của các quốc gia có chủ quyền, ảnh hưởng đến độc lập dân tộc của các nước nhỏ và kém phát triển. Bên cạnh đó, là thách thức về sự khác biệt trong cách hiểu, vận dụng và ràng buộc của các quốc gia trong việc tuân thủ các “nguyên tắc đạo đức” và thực hiện “kiểm soát chéo” về phát triển, áp dụng cũng như tích hợp công nghệ cao trong tất cả các lĩnh vực đời sống của một quốc gia nói riêng và quan hệ quốc tế nói chung.

Từ những tác động nêu trên, cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc về công nghệ cao được cho là sẽ mang đến những tác động khó có thể dự báo và lường trước đối với nhiều lĩnh vực, nhất là liên quan đến ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh quốc gia của các quốc gia trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, bao gồm Việt Nam. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Ngọc Anh, Trần Văn Dũng (2020). *Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và an ninh quốc gia trong tình hình mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
2. Nguyễn Việt Lâm (2020). *Cạnh tranh công nghệ Mỹ - Trung Quốc thời đại 4.0*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
3. Bùi Phúc Long (2020). Tình trạng Chiến tranh Lạnh mới trong quan hệ Mỹ - Trung Quốc hiện nay, *Tạp chí châu Mỹ ngày nay*, 5(266)
4. Thông tấn xã Việt Nam (2018). Cuộc chiến thương mại và xu thế chiến lược của Mỹ đối với Trung Quốc, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 328-TTX
5. Phương Anh (2022). *Các nhà sản xuất chip Trung Quốc tranh giành tài năng bán dẫn*, truy cập từ <https://thanhnien.vn/cac-nha-san-xuat-chip-trung-quoc-tranh-gianh-tai-nang-ban-dan-post1467717.html>
6. Lê Trung Kiên (2021). *Trung Quốc thúc đẩy định hình tiêu chuẩn công nghệ toàn cầu và một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam*, truy cập từ <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/824288/trung-quoc-thuc-day-dinh-hinh-tieu-chuan-cong-nghe-toan-cau-va-mot-so-ham-y-chinh-sach-doi-voi-viet-nam.aspx>
7. Du Lam (2022). *Tổng thống Biden sẽ hồi sinh sản xuất trong nước Mỹ bằng cách nào?*, truy cập từ <https://ictnews.vietnamnet.vn/cuoc-song-so/tong-thong-biden-se-hoi-sinh-san-xuat-trong-nuoc-my-bang-cach-nao-413568.html>
8. Chen Ziyue and Li Bin (2020). China - US High-tech competition, Trade conflict and Development Rights, *China Economist*, 15(5), 66-73
9. Henry A. Kissinger, Eric Schmidt, Dainel Huttenlocher (2021). *The Age of AI and Our Human Future*, Hachette Book Group
10. Pete Williams (2018). Chinese company charged with stealing trade secrets from U.S. computer firm, retrieved from <https://www.nbcnews.com/news/us-news/chinese-company-charged-stealing-trade-secrets-u-s-computer-firm-n929926>
11. Xu Jin (2014). *Zhongguo waijiao Jinru fen fa you wei xin chang tai (China's diplomacy enters the new normal of striving for achievement)*, retrieved from <http://column.chinadaily.com.cn/article.php?pid=3264>
12. Zhou Jiaying Wang Ziyue (2019). *Facing the Sino-US technology war, what difficulties does China have?*, retrieved from <https://user.guancha.cn/main/content?id=119454>